

Một số vấn đề khoa học — kỹ thuật về nghề cá ở hồ Thác Bà

HỒ chứa nước Thác Bà thuộc vào loại hồ lớn nhất ở nước ta đã được xây xong.

Diện tích hồ 23 400ha. Hồ nằm ở hai huyện miền núi Yên Bình và Lục Yên, tỉnh Hoàng Liên Sơn, dài 75km, rộng trung bình 2-4 km, nơi rộng nhất là 12 km; độ sâu trung bình 10-20 m, sâu nhất 35-40 m. Dung lượng 1,5-2,9 tỷ khối nước. Đây là một công trình kết hợp khai thác *thủy điện, thủy lợi, thủy sản*. Trong những năm tới, sẽ có thêm hàng trăm hồ chứa cỡ nhỏ và vừa, và thêm một số hồ lớn như các hồ chứa nước sông Đà, Lô, Gâm, hồ Trị An, Tây Ninh... Vì vậy, một câu hỏi đặt ra là: việc kinh doanh nghề cá trong những loại mặt nước lớn nên như thế nào là hợp lý để đem lại hiệu quả kinh tế cao? Trước hết, chúng tôi cho rằng cần xác định rõ phương hướng khoa học kỹ thuật của việc nuôi cá ở những mặt nước lớn đó là: *chủ yếu tận dụng thức ăn tự nhiên, thả đủ các giống đúng tiêu chuẩn có cơ cấu và mật độ thích hợp, tổ chức quản lý và khai thác có kế hoạch*.

Đề phục vụ kinh doanh nghề cá ở hồ Thác Bà, ngày 3-10-1963 Thủ tướng Chính phủ đã duyệt đầu tư 7 triệu đồng. Nhưng thực tế đã chi từ năm 1963 đến năm 1978 hết 14,5 triệu đồng.

Kết quả là từ năm 1973 đến nay đã thả ra hồ được 77 triệu con cá, chủ yếu là cá hương chứ không phải cá giống. Tổng sản lượng do Quốc doanh cá Thác Bà khai thác được từ năm 1971 đến 1978 là 2050 tấn cá thịt, bình quân gần 300 tấn/năm (năm cao nhất được 420 tấn). Mặc dù cho đến nay chưa có sự tổng kết thật đầy đủ, toàn diện và sâu sắc về việc kinh doanh nghề cá ở hồ chứa nước này, nhưng trong phạm vi bài này, chúng tôi vẫn muốn bàn tới một số vấn đề cơ bản về khoa học-kỹ thuật mà chúng tôi cho là

đã ảnh hưởng lớn đến năng suất và sản lượng hồ.

Theo quy luật chung của hồ chứa, những năm đầu mới ngập nước, do sự phân hủy của các loại thực vật, cây cỏ ngập trong hồ, làm cho hồ giàu dinh dưỡng, sau đó là giai đoạn nghèo dần và tiếp đến là thời kỳ ổn định. Vận dụng quy luật này, trong những năm đầu, cần chuẩn bị *thật tốt* để có đủ số lượng cá giống thả vào hồ để tận dụng nguồn thức ăn tự nhiên phong phú, nhằm nâng cao năng suất sản lượng cá. Ở giai đoạn này của hồ, cá thường tăng trưởng rất nhanh, một năm cá mè có thể lên 5-7kg. Đối với hồ Thác Bà thì *khâu chuẩn bị về giống* còn kém, không phát huy đầy đủ hiệu quả của hệ thống giống của hồ. Hàng năm Quốc doanh cá Thác Bà phải đi hợp đồng mua « cá giống » ở các tỉnh đồng bằng, trung du và dùng ô tô chở về thả vào hồ. Số lượng cá mua không được bao nhiêu, giá thành tính ra quá cao, tỷ lệ hao hụt lại lớn, vì cá đã nhỏ, chở đi đường xa nên khi thả vào hồ dễ bị chết và bị cá dữ ăn. Trong khi đó, trong những năm đầu thức ăn tự nhiên phát triển dồi dào nhưng *không có đủ cá để sử dụng*.

Trong khi cá trong hồ có ít (so với khả năng của nó), thì kỹ thuật *đánh cá* đối với loại hồ chứa lớn, có đáy phức tạp (cây cối chặt dọn trước khi ngập nước chưa được bao nhiêu) lại chưa được nghiên cứu xác định, tổ chức khai thác của Quốc doanh cá Thác Bà quá cồng kềnh, không lợi dụng được đặc tính sinh học của cá để khai thác một cách hợp lý: do vậy các biện pháp đã xử lý trong đánh bắt vừa qua đạt hiệu quả kinh tế còn thấp.

Mặt khác, vì là một hồ lớn trải dài trên hai huyện miền núi, công tác bảo vệ chưa được đặt ra thành nhiệm vụ của các cấp ủy và chính quyền địa phương, do vậy bản thân Quốc doanh cá Thác Bà dù có cố gắng trong công tác bảo vệ cũng không giải quyết được. Đó cũng là một trong những nguyên nhân làm cho sản lượng cá chính thức của hồ bị sút kém.

Việc kinh doanh nghề cá ở một hồ chứa cỡ lớn như Thác Bà khá phức tạp, bao gồm nhiều vấn đề về kinh tế, kỹ thuật, tổ chức quản lý sản xuất v.v... còn mới mẻ đối với chúng ta, cần phải kết hợp tốt việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật với các biện pháp quản lý để đạt hiệu quả kinh tế cao. Tuy nhiên, qua thực tế, chúng tôi cho rằng cần tập trung vào 4 vấn đề: tổ chức quản lý giống; tận dụng thức ăn tự nhiên; tổ chức khai thác một cách hợp lý. Để đảm bảo số lượng cá giống khá lớn, ngoài việc quốc doanh tự sản xuất cần phải có chính sách thích hợp, khuyến khích các hợp tác xã xung quanh vùng hồ và các trại giống ở gần để cung cấp một phần quan trọng cá giống thả vào hồ. Mặt khác, cần nghiên cứu những hình thức ương cá giống ngay trên hồ để tiết kiệm diện tích ao ương sẵn, giảm nhẹ khâu đầu tư thức ăn (vì một phần tận dụng thức ăn tự nhiên trong hồ) không phải vận chuyển tốn phí. Việc quản lý bảo vệ cá trong hồ cần có tổ chức chuyên trách,

đặc biệt phải dựa vào các cấp chính quyền địa phương thì mới có thể đem lại kết quả. Hiện nay hồ cá Thác Bà đã được chuyển giao cho tỉnh Hoàng Liên Sơn quản lý, chắc chắn công tác bảo vệ sẽ tốt hơn.

Cơ quan nghiên cứu khoa học - kỹ thuật cần nhanh chóng nghiên cứu kỹ thuật khai thác cá ở những loại hồ này đề trên cơ sở đó, có sự đầu tư thích hợp công cụ khai thác trong việc kinh doanh nghề cá để đánh bắt cá có năng suất cao.

Hồ chứa nước là một địa bàn sản xuất của nhiều ngành nghề như thủy nông, thủy điện, thủy sản, lâm nghiệp, nông nghiệp, giao thông, du lịch... và đều có liên quan với nhau ở những mức độ nhất định, vì vậy nên nghiên cứu tổ chức hình thức kinh doanh *tổng hợp* thì mới giảm nhẹ được biên chế, bảo vệ, khai thác nguồn lợi hợp lý và triệt để, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Cuối cùng, chúng tôi cho rằng đề việc kinh doanh nghề cá trong những hồ chứa sắp hình thành được tốt hơn, cần phải tổng kết một cách nghiêm chỉnh, toàn diện, kết luận từng vấn đề lớn, rút ra những bài học kinh nghiệm của việc khai thác hồ chứa.

Những vấn đề nêu trên còn nhiều việc chưa được giải quyết ở hồ Thác Bà, mong Bộ hải sản lưu ý hơn nữa.

P. V.

NHỮNG NGƯỜI VIẾT BÀI TRONG SỐ NÀY

TÀO VĂN CHIÊU

- Cán bộ Vụ nông - lâm - sinh - y,
Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

NGUYỄN HỮU DŨNG

- Trưởng phòng kỹ thuật Công ty xây sát.

NGUYỄN VĂN HỒI

- Phó viện trưởng Viện thiết kế máy nông nghiệp.

HÀ KÝ

- Thường trực Hội đồng khoa học kỹ thuật,
Bộ hải sản.

CHU VĂN MẬU

- Giám đốc Nông trường An Khánh, Hà Sơn Bình.

TRỊNH NGỌC

- Viện kỹ thuật giao thông

NGUYỄN NGUYỄN OÁN

- Cán bộ Vụ Nông - lâm - sinh - y,
Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

NGUYỄN BÁ PHÁT

- Thứ trưởng Bộ hải sản.

TRẦN LÂM QUANG

- Cán bộ biên tập Tạp chí Hoạt động khoa học.

TẠ THỊ THỊNH

- Phòng phân loại thư mục, Thư viện khoa học
và kỹ thuật trung ương.

NGUYỄN GIA THẮNG

- Cán bộ Vụ nông - lâm - sinh - y,
Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

NGUYỄN TẤN TRỊNH

- Thứ trưởng Bộ hải sản.

NGUYỄN HỮU TRỌNG

- Cán bộ Vụ nông - lâm - sinh - y,
Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.